

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 31-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Dương Thị Hồng Vân; giáo viên Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Quốc V, sinh ngày 21-01-2006, tại Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Nhà trọ số 4 ngách 37 ngõ 36 đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố không xác định được, mẹ là Phạm Thị Thanh T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 24-11-2022 đến ngày 01-12-2022 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1985 (là mẹ đẻ); địa chỉ: Tổ 5, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; có mặt;

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trương Thị H, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hà Hải Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 10 năm 2022, khi đi chơi tại một quán Bar trên địa bàn thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Phạm Quốc V được một người nam giới (không rõ tên tuổi, địa chỉ) cung cấp cho 01 số điện thoại (hiện không nhớ số) và nói V gọi cho số này sẽ mua được ma túy để về bán kiếm lời. Sau đó khoảng hai ngày, V dùng điện thoại lắp 01 sim “rác” (V không nhớ số sim và sau này đã vứt đi) gọi cho số điện thoại mà người đàn ông cung cấp và giao dịch với người này, hỏi mua 40.000.000 đồng ma túy Ketamine và “thuốc lắc”. Người này đồng ý và hẹn V đến khu vực gầm cầu Vũ Đông, thành phố Thái Bình. Sau đó, V một mình đi đến khu vực gầm cầu Vũ Đông rồi gọi điện thoại cho người đàn ông bán ma túy và biết người này đang ngồi trong chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng (V không nhớ biển kiểm soát) đang đỗ dưới gầm cầu. V lại gần xe thì người trong xe vứt ra 01 túi nilon đen bên trong chứa 01 túi ma túy Ketamine kích thước 7,5x11cm và 01 túi nilon kích thước 5x7cm chứa 30 viên ma túy “thuốc lắc”. V nhặt túi ma túy và ném số tiền 40.000.000 đồng vào trong xe ô tô. Sau khi mua được ma túy, V mua 01 cân tiểu ly điện tử giá 400.000 đồng tại khu vực chợ Thái Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Khi đến Hải Phòng, V mua 01 bịch vỏ túi nilon nhỏ giá 25.000 đồng tại khu vực đường Quán Nam, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng với mục đích để chia nhỏ ma túy bán kiếm lời. V mang số ma túy và các dụng cụ mua được về phòng trọ tại khu Phường Lưu, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cất giấu. Trong thời gian ở tại phòng trọ, V lấy một phần ma túy Ketamine từ trong túi chia thành nhiều gói nhỏ đựng trong các túi nilon kích thước 2,5x2,5cm sau đó đã bán hết số ma túy Ketamine đã chia nhỏ và 20 viên ma túy thuốc lắc cho nhiều người khác nhau (V không biết nhân thân, lai lịch những người này) được khoảng **46.000.000 đồng**. Số tiền này, V đã sử dụng ăn tiêu cá nhân hết. Đến ngày 21-11-2022, V mang toàn bộ số ma túy còn lại đến **thuê nhà trọ mới tại** số 4 ngách 37 ngõ 36 đường đường Đằng Hải, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Tại đây, V tiếp tục lấy một phần ma túy Ketamine chia thành 35 túi nhỏ có kích thước 2,5x2,5cm cho vào 02 túi nilon (01 túi nilon kích thước 7,5x11 cm để 10 túi, 01 túi nilon kích thước 15x8cm để 25 túi); phần ma túy Ketamine còn lại để trong 01 túi nilon kích thước 7x11cm. Sau đó, V cất toàn bộ số ma túy ở trên nóc nhà vệ sinh phòng trọ này mục đích để bán lẻ kiếm lời.

Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 24-11-2022, tài khoản Zalo của V (tên “Phạm Quốc V”) nhận được điện thoại của một người nam giới tên thường gọi là “Cún” là bạn xã hội của V (V không biết nhân thân, lai lịch của người này) từ tài khoản Zalo tên “Trinhviet” với nội dung giới thiệu người mua 01 gam ma túy Ketamine của V. V đồng ý bán cho người này 01 gói ma túy Ketamine và hẹn đến khu vực đầu ngõ 36 đường Đằng Hải, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng để giao ma túy (V dự định sẽ bán gói ma túy với giá **1.3000.000 đồng**, V sẽ được lãi khoảng **300.000 đồng**). Sau đó, V lấy 01 túi ma túy Ketamine kích thước 2,5x2,5cm của V để trên nóc nhà vệ sinh phòng trọ của V rồi đi bộ ra khu vực đầu ngõ 36 đường Đằng Hải để bán ma túy. Ngay khi V đến đầu ngõ 36 đường Đằng Hải thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng phối hợp cùng Công an phường Đằng Hải kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Lực lượng Công an đưa V cùng toàn bộ tang vật về trụ sở làm việc.

Thu giữ bên trong túi quần bên phải phía trước của V 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 1);

Khám xét khẩn cấp phòng trọ của V, thu giữ: 01 túi nilon kích thước 7,5x11 cm bên trong có chứa 09 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm đều chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 2); 01 túi nilon kích thước 5x7cm trong có chứa 10 viên nén màu xám hình tròn (Mẫu 3); 01 túi nilon kích thước 15x8cm bên trong chứa 25 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm đều chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 4); 01 túi nilon kích thước 7x11cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 5); 01 túi nilon kích thước 12x8cm bên trong chứa 40 vỏ túi nilon kích thước 2,5x2,5cm; 02 vỏ túi nilon kích thước 5x7cm; 01 điện thoại Iphone màu trắng. V khai nhận toàn bộ số tinh thể màu trắng và 10 viên nén màu xám hình tròn là ma túy Ketamin và “thuốc lắc” do V cất giấu với mục đích để bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 12/KL-KTHS(MT) ngày 25-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của Mẫu 1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,76 gam, loại: Ketamine. Tinh thể màu trắng của Mẫu 2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 7,42 gam, loại: Ketamine. Các viên nén màu xám của Mẫu 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,95 gam, loại: MDMA. Tinh thể màu trắng của Mẫu 4 gửi giám định là ma túy có khối lượng 20,82 gam, loại: Ketamine. Tinh thể màu trắng của Mẫu 5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,58 gam, loại: Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 23-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Quốc V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc V đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố;

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị kết tội bị cáo V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt và quyết định các vấn đề khác của vụ án như sau:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quốc V mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì thư có dấu niêm phong số: 12MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 túi nilon kích thước 12x8cm bên trong chứa 40 vỏ túi nilon kích thước 2,5x2,5cm; 02 vỏ túi nilon kích thước 5x7cm (không chứa chất gì bên trong); 01 sim thuê bao số 0867.774.106 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo V;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng thu giữ của bị cáo, do sử dụng vào việc phạm tội;
- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo cùng có quan điểm: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không xác định được bố đẻ, mẹ đẻ đã xây dựng gia đình riêng khi bị cáo còn nhỏ tuổi, V chủ yếu ở với ông bà ngoại. Bởi vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, độ tuổi và hoàn cảnh của bị cáo V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Đằng Hải lập hồi 04 giờ 30 phút ngày 24-11-2022; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, vật chứng là các lượng ma túy thu giữ trên người và nơi ở của bị cáo; Bản kết luận giám định số 12/KL-KTHS(MT) ngày 25-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 24-11-2022, Phạm Quốc V có hành vi bán trái phép 0,76 gam ma túy, loại: Ketamine với giá 1.300.000 đồng cho một người (Không xác định được lai lịch, địa chỉ) nhưng V chưa kịp giao ma túy thì bị phát hiện, thu giữ. Ngoài ra V còn tàng trữ 37,82 gam Ketamin và 3,95 gam MDMA tại phòng trọ ở số 4 ngách 37 ngõ 36 đường Đằng Hải, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng để bán kiếm lời. Tổng khối lượng và phần trăm hai chất ma túy dùng để bán là **38,58% Ketamine+13,16% MDMA = 51,74%**. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bởi vậy, có đủ căn cứ kết luận

hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy vi phạm Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, quy định: Trường hợp các chất ma túy đều có khối lượng hoặc thể tích dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 3 của một trong các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự, trong đó có ít nhất một chất ma túy có khối lượng hoặc thể tích thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 của một trong các điều này thì xác định tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy theo trình tự như sau: “... *Nếu tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy dưới 100%, thì tổng khối lượng các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự*”. Do đó, căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo dùng để mua bán trái phép có tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy là 51,74%. Bởi vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bởi vậy, cần phải được xử lý thỏa đáng;

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[8] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Khi phạm tội, bị cáo mới 16 tuổi 10 tháng 03 ngày. Do đó, áp dụng quy định tại các **điều 91 và 101** Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt đối với bị cáo theo nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[9] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo đã phân tích tại các đoạn [5], [6], [7] và [8] thấy cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên việc áp dụng hình phạt chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi. Bởi vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đang tạm giữ:

[11] Toàn bộ lượng ma túy Ketamine và MDMA còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì thư có dấu niêm phong số: 12MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

[12] 01 túi nilon kích thước 12x8cm; 40 vỏ túi nilon kích thước 2,5x2,5cm; 02 vỏ túi nilon kích thước 5x7cm và 01 sim thuê bao số 0867.774.106 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của bị cáo; tất cả đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[13] 01 điện thoại di động Iphone màu trắng IMEL 357370090630019 thu giữ của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

[14] Đối với những lần Phạm Quốc V khai bán ma túy trước đây với số tiền giao dịch là 46.000.000 đồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Nên chưa đủ căn cứ xử lý bị cáo cùng trong lần này. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hải An tiếp tục điều tra, khi đủ căn cứ sẽ xử lý đối với những hành vi và khoản tiền nêu trên.

[15] Đối với người bán ma túy cho bị cáo tại gầm cầu Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, người giới thiệu người mua ma túy cho bị cáo có tên “Cún”, người mua ma túy của bị cáo V ngày 24-11-2022. Qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hải An tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[16] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tiền án phí hình sự của bị cáo do người đại diện hợp pháp nộp thay.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Quốc V 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24-11-2022.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Ketamine và MDMA còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì thư có dấu niêm phong số: 12MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng; 01 túi nilon kích thước 12x8cm; 40 vỏ túi nilon kích thước 2,5x2,5cm; 02 vỏ túi nilon kích thước 5x7cm và 01 sim số thuê bao 0867.774.106 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng IMEL 357370090630019 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24-02-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hải An và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An).

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tiền án phí hình sự sơ thẩm của bị cáo do người đại diện hợp pháp nộp thay.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Công an quận Hải An,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Thuận